

luật sư thành phố Hà Nội; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Luật sư Nguyễn Văn Học và Luật sư Nguyễn Thị Thu Lan - Công ty Luật hợp danh Anh Vũ thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3. Luật sư Nguyễn Trọng Việt - Công ty luật TNHH Tâm Nhìn Viets thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Trần Thị H P, sinh năm 1975; nơi ĐKKHKT: số 31 ngõ 6B, phố TC, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nơi ở: số 47 đường N, phường V, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Không Văn C không bị kháng nghị, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn giữa Nông Văn P với anh Đồng Nguyên M về việc P cho anh M vay 10 triệu đồng, P đòi nhiều lần nhưng anh M không trả nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/5/2014, tại một quán nước ở khu vực hồ H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, P cho các đồng phạm là Đào Thanh S, Nguyễn Quang H, Không Văn C và Trần Quốc H xem ảnh của anh M qua điện thoại di động và nói “Có thằng này láo nên anh em mình đánh dần mặt nó”, cả nhóm xem ảnh và đồng ý.

Nông Văn P điều khiển xe Wave BKS 20B1-344.92 chở Đào Thanh S và Nguyễn Quang H đi đến khu vực đường Đê La Thành để thuê nhà nghỉ (không nhớ cụ thể số nhà); Trần Quốc H điều khiển xe Dream BKS 29C1-167.xx chở Không Văn C đến khu vực phía sau Bến xe khách Mỹ Đình để tìm mua hung khí. Khi đến nơi, C một mình đi vào ngõ mua 02 dao quắm tại một cửa hàng cơ khí (hiện chưa xác định được) cho vào túi nylon màu đen rồi H chở về nhà nghỉ ở đường Đê La Thành. Khi đi qua khu vực có cửa hàng bán tuýp sắt, C bảo H dừng xe rồi C vào mua 02 tuýp sắt có gắn ren, C bảo chủ cửa hàng gắn ren vào 01 chuôi dao quắm để C gắn dao quắm vào tuýp sắt này; H tiếp tục chờ C về nhà nghỉ ở Đê La Thành gặp P, S và H.

Sau đó, P điều khiển xe máy Wave chở S và H, H điều khiển xe máy Dream chở C (cầm theo túi nylon đựng hung khí) đi về phía nhà anh M. Tại khu vực làng TC thì P, S và H phục ở đầu ngõ 10, Đường LH; H và C phục ở đầu ngõ 6B, TC; nếu thấy anh M, sẽ thông báo để cả nhóm biết và cùng tham gia đánh anh M.

Chờ đến khoảng 21 giờ nhưng không thấy anh M về nhà nên cả nhóm quay về nhà nghỉ; C để túi nylon đựng hung khí tại nhà nghỉ rồi C và P đi về Đan Phượng; còn S, H và H ở lại nhà nghỉ. Đến giữa đêm (khoảng 24 giờ) thì S, H và

H đi ăn đêm về, lễ tân của nhà nghỉ thông báo do P nghỉ ngày mai đã có người đặt trước nên cần trả P sớm. H nói với S và H chuyển sang nhà nghỉ Stại ngõ 100 NCT, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. S và H thu dọn đồ đạc rồi đi taxi đến nhà nghỉ Strước, H thanh toán tiền P, lấy giấy tờ và túi đựng hung khí đến sau. Tại nhà nghỉ S, S và H thuê P 201, H đi xe máy Dream đến sau và đặt lại cho nhà nghỉ 01 chứng M thư nhân dân mang tên Nông Văn P số CMTND 090971197) và 01 đăng ký mô tô BKS 20B1-344S2 mang tên Nông Thị Lan PH; H thông báo cho C biết là đã chuyển đến nhà nghỉ S.

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 24/5/2014, P và C đến nhà nghỉ Srồi cả nhóm tiếp tục đi đến khu vực nhà anh M. H điều khiển xe Dream chở P và C (C cầm theo túi đựng dao quắm và tuýp sắt); S điều khiển xe Wave chở H. Do không thấy anh M ở nhà nên cả nhóm quay về nhà nghỉ S, C lấy khăn tắm của nhà nghỉ quần dao và tuýp sắt rồi cho vào túi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, cả nhóm đến khu vực gần nhà anh M và phục ở hai đầu ngõ.

Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày 24/5/2014 thì thấy anh M về, C thông báo cho cả nhóm biết. H điều khiển xe Wave chở S và P đi đến gần nhà anh M. H điều khiển xe máy chở C về nhà nghỉ để lấy túi đựng hung khí và quay lại. C đưa cho P 01 dao quắm, đưa cho S 01 tuýp sắt, còn C cầm tuýp sắt có gắn dao quắm; S, C và P đi bộ vào nhà anh M; H và H, mỗi người ngồi trên một xe máy để canh giới và chờ các đồng phạm.

Trên đường vào nhà anh M, C tháo dao ra khỏi tuýp sắt (do dài và vướng), tay phải cầm dao và tay trái cầm tuýp sắt; P tay trái cầm dao quắm đi trước; C và S đi sau. Lúc này, anh M cởi trần, quay mặt vào phía bếp (trong bếp còn có chị Trần Thị H P là vợ anh M). P bảo anh M trả tiền, anh M quay mặt ra bảo không nợ nần gì rồi P và anh M giằng co với nhau; C xông vào, cầm dao quắm chém 01 nhát trúng ngực anh M; bị chém bất ngờ, anh M quay người bỏ chạy về phía cầu thang; P từ phía sau cầm dao quắm chém một nhát trúng vùng lưng, nhát nữa vào đầu và lưng anh M; S cầm tuýp sắt vụt một nhát trúng vào vùng trán anh M. Chị Phúc chạy ra ngoài ngõ kêu cứu. P và S chạy ra ngoài trước; C tiếp tục dùng dao quắm chém mấy nhát nữa vào chân anh M rồi chạy ra sau. S lên xe máy Wave do H điều khiển; P và C lên xe máy Dream do H điều khiển rồi cả nhóm bỏ chạy theo hướng ra đường Đê La Thành đi về Huyện Đan Phượng.

Khi đến khu vực hồ Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì cả nhóm dừng lại để P, C và S rút dao và tuýp xuống hồ Ngọc Khánh. Đến khu vực Cầu Giấy thì S đi taxi quay lại nhà nghỉ S để thanh toán tiền thuê P và lấy giấy tờ. Còn P, H, C và H đi về thị trấn Phùng, Hện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. H điện thoại cho Đỗ Phú B để trả xe máy Draem (xe H mượn của Biên trước đó) và vay của chị Nguyễn Thị Xuân PH (sinh năm 1981) được 06 triệu đồng. Lúc này, S đã quay lại gặp cả nhóm, đưa chứng M nhân dân và đăng ký xe cho P. H, P, S và H đến quán cafe 123 ở thị trấn Phùng uống nước. Còn C đến

nhà nghỉ Vip Hoa Hồng ở thị trấn Phùng thuê P nghỉ cho cả nhóm. Do P nhận được điện thoại thông báo là anh M đã chết nên cả nhóm không thuê P nghỉ nữa và cùng nhau bỏ trốn theo nhiều hướng khác nhau.

Nông Văn P và Khổng Văn C bỏ trốn lên S, Lạng S, MC và trốn sang TQ rồi bị Công an TTQ bắt, đưa về Việt Nam. Ngày 06/9/2017, Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người đang bị truy nã đối với P và C tại Trạm biên P Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, tỉnh Lạng S.

Tại Kết luận giám định số 6239/PC54-SH ngày 21/9/2014 của P Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Mẫu máu nạn nhân Đồng Nguyên M thuộc nhóm máu A. Dấu vết máu thu giữ tại hiện trường thuộc nhóm máu A.

Tại Kết luận giám định pháp y số 3238/PC54-PY ngày 16/6/2014 của P Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận về nguyên nhân chết của Đồng Nguyên M do “shock mất máu do đa chấn thương”. Thương tích vùng trán đỉnh phải do tác động bởi vật tày cứng gây nên. Các thương tích còn lại trên cơ thể nạn nhân do vật sắc nhọn một lưỡi tác động dạng chém gây nên.

Đối với các bị cáo Đào Thanh S, Trần Quốc H và Nguyễn Quang H: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2015/HSST ngày 18/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên bố các bị cáo Đào Thanh S, Trần Quốc H và Nguyễn Quang H phạm tội “Giết người”; xử phạt bị cáo Đào Thanh S tử hình, Trần Quốc H 20 năm tù và Nguyễn Quang H 18 năm tù. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 119/2016/HSPT ngày 17/3/2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên phạt bị cáo Đào Thanh S tù chung thân, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Trần Quốc H và Nguyễn Quang H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05/7/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên bố các bị cáo Nông Văn P, Khổng Văn C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nông Văn P tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nông Văn P để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Khổng Văn C tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Khổng Văn C để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 585, Điều 587 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Nông Văn P và Khổng Văn C: Ngoài trách nhiệm bồi thường theo Quyết định về dân sự bồi thường đã có hiệu lực pháp luật tại Bản án số 211/2015/HS-ST ngày 18/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, các bị cáo Nông Văn P và Khổng Văn C, mỗi bị cáo phải bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của người bị hại là 100.000.000 đồng (tổng cộng là 200.000.000 đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/7/2018, bị cáo Không Văn C kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 17/7/2018, bị cáo Nông Văn P kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 17/7/2018, người đại diện hợp pháp của người người bị hại là bà Trần Thị H P kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm còn bỏ lọt tội phạm.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 65/2019/HS-PT ngày 15+18/02/2019 của Tòa án nhân dân cấp cáo tại Hà Nội đã quyết định chấp nhận kháng cáo của 2 bị cáo và của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa án sơ thẩm, cụ thể:

Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nông Văn P tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2017.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Không Văn C tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2017.

Ghi nhận gia đình bị cáo Nông Văn P và Không Văn C đã nộp 200 triệu đồng cho người đại diện gia đình người bị hại.

Bị cáo Nông Văn P và Không Văn C không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 02/QĐ-VKSTC ngày 17/02/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã kháng nghị theo hướng đề nghị Tòa án nhân dân tối cao hủy phần hình phạt của Bản án hình sự phúc thẩm số 65/2019/HS-PT ngày 15+18/02/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với các bị cáo Nông Văn P, Không Văn C.

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 06/2020/HS-GĐT ngày 19/5/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã chấp nhận một phần Kháng nghị giám đốc thẩm số 02/QĐ-VKSTC ngày 17/02/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao: hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 65/2019/HS-PT ngày 15+18 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nông Văn P để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật; không chấp nhận Kháng nghị về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Không Văn C.

Tuy nhiên, theo Văn bản số 824/PC11B ngày 03/9/2020 của Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội và theo Trích lục khai tử số 103/2019/TLKT-BS ngày

13/6/2019 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, Hện Thường Tín, thành phố Hà Nội thì bị cáo Nông Văn P đã chết hồi 09 giờ 20 phút ngày 29/5/2019 do đột quy. Ngày 29/7/2020 Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã có Quyết định đình chỉ thi hành hình phạt tù số 07/2019/QĐ-CA đối với bị cáo Nông Văn P.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

Về chấp hành các quy định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như của Hội đồng xét xử đúng các quy định.

Về nội dung: Tại Văn bản số 824/PC11B ngày 03/9/2020 của Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội và Trích lục khai tử số của 103/2019/TLKT-BS ngày 13/6/2019 Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, Hện Thường Tín, thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo Nông Văn P đã chết hồi 09 giờ 20 phút ngày 29/5/2019 trên đường đi cấp cứu đến Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp, thành phố Hà Nội, nguyên nhân chết là do đột quy, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nông Văn P.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nông Văn P nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, do bị cáo Nông Văn P đã chết nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy phần quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nông Văn P và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nông Văn P.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện viện kiểm sát, luật sư bào chữa cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bị cáo Nông Văn P thi hành Bản án hình sự phúc thẩm số 65/2019/HS-PT ngày 15+18/02/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Theo Báo cáo số 824/PC11B ngày 03/9/2020 của Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội và Trích lục khai tử số của 103/2019/TLKT-BS ngày 13/6/2019 Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, Hện Thường Tín, thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo Nông Văn P đã chết hồi 09 giờ 20 phút ngày 29/5/2019 trên đường đi cấp cứu đến Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp, thành phố Hà Nội, nguyên nhân chết: do đột quy. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 7 Điều 157; khoản 2 Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nông Văn P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 7 Điều 157; khoản 2 Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nông Văn P về phần hình phạt, án phí và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nông Văn P.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Nông Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1-TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- TTG - Công an Tp Hà Nội;
- Đại diện bị hại (theo đ/c);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

CÁC THẨM PHÁN

**Nguyễn Vũ Đông
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng

Nguyễn Thị Thanh Xuân

Nguyễn Vũ Đông